TÒA ÁN NHÂN DÂN **TX. LK TỈNH ĐN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2018/HSST
Ngày 18/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LK TỈNH ĐN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Võ Ảnh

2/ Ông Mai Văn Khánh

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Phạm Việt Dũng, cán bộ TAND thị xã LK, tỉnh ĐN

- ***Đại diện VKS nhân dân thị xã LK, tỉnh ĐN, tham gia phiên tòa***: Ông Phạm Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã LK, tỉnh ĐN xét xử xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 115/2018/HSST ngày 19/7/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2018/QĐXX ST-HS ngày 17/8/2018 đối với bị cáo:

VÕ THÀNH N, sinh năm 1983, tại ĐN; nơi cư trú: Tập đoàn 9, ấp TH, xã XB, huyện CM, tỉnh ĐN; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt N; con Võ Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị K, sinh năm: 1949; bị cáo có vợ tên: Hồ Cúm K, sinh năm 1985; Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án: Không; Tiền sự: 01, ngày 30/10/2015, bị Công an huyện XL, tỉnh ĐN quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng, về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo chưa đóng phạt.

Bị cáo N bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 27/3/2018 đến ngày 21/5/2018, được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Trọng N, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ 9, khu phố 2, phường XA, thị xã LK, tỉnh ĐN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Võ Thành N bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2015 cho đến ngày bị bắt. Trung bình, một tuần N sử dụng một lần, hình thức sử dụng là hút ma túy đá (Methamphetamine). Để có ma túy sử dụng, N thường gửi tiền nhờ những người nghiện khác (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua dùm. Qua bạn bè giới thiệu, N quen biết với một N thanh niên khoảng 25 đến 28 tuổi, tên thường gọi là Sang (chưa xác định nhân thân, lai lịch cụ thể) và biết Sang có bán ma túy đá. Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 27/3/2018, N đón xe buýt đến quán nước mía ở khu vực cầu vượt LK, Quốc lộ 1A, khu phố 4, phường XB, thị xã LK gặp Sang, hỏi mua 1.000.000 đồng tiền ma túy đá. Tại đây, N đưa cho Sang 500.000 đồng, còn nợ lại 500.000 đồng hẹn đợt sau trả, Sang đồng ý và đưa cho N 01 bịch ma túy đá, kích thước 3 x 3cm, N cất giấu trong túi quần mang về để sử dụng dần. Khi N đang đứng đón xe về nhà thì bị Công an thị xã LK kiểm tra bắt quả tang, thu giữ trong người N 01 bịch nylon bên trong chứa nhiều tinh thể màu trắng nên đã niêm phong tang vật đưa N về làm việc (bút lục số 34 đến 48).

Quá trình điều tra , bị cáo và những người tham gia tố tụ ng trong vụ án khai nhận như Cáo trạng mô tả.

Tại bản kết luận giám định số 185/PC54-GĐMT, ngày 03/4/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh ĐN kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng: 1,2247 gam, loại: Methamphetamine (Bút lục số 33).

Tại bản kết luận giám định số 427/PC54-GĐMT, ngày 15/8/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh ĐN kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định có hàm lượng Methamphetamine: 68,65%.

Trong quá trình điều tra, bị cáo N đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình.

Về vật chứng thu giữ: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã LK thu giữ 01 bịch ma túy đá, kích thước 3 x 3cm trong túi quần của N.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh , tỉnh ĐN giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung Bản cáo trạng số 62/CT-VKS-HS ngày 19/7/2018 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Võ Thành N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 túi niêm phong mẫu vật sau giám định có số hiệu 427/PC54-GĐMT.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 27/3/2018, tại quán nước mía gần chân cầu vượt thuộc Quốc lộ 1A, khu phố 4, phường XB, thị xã LK, Công an thị xã LK và Công an phường Xuân Bình kiểm tra, bắt quả tang Võ Thành N đang cất giấu 01 bịch ma túy đá có trọng lượng 1,2247 gam để sử dụng.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Võ Thành N phạm vào tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Viện kiểm sát là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn xâm phạm trực tiếp đến trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người và cuộc sống bình thường của công dân.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Mục đích bị cáo mua chất ma túy về cất giấu để sử dụng. Số ma túy thu giữ ngày 27/3/2018 được giám định và theo kết luận giám định số 185/PC54-GĐMT, ngày 03/4/2018 và số 427/PC54-GĐMT, ngày 15/8/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công anh tỉnh ĐN kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng: 1,2247 gam, loại: Methamphetamine có hàm lượng: 68,65%. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Sau khi bị bắt bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ tình tiết liên quan đến vụ án, đã ăn năn hối cải về việc làm sai trái là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, Hội đồng xét xử không áp dụng thêm hình phạt bổ sung, phạt tiền bị cáo để sung quỹ Nhà nước theo khoản 5, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[5] Về vật chứng vụ án: Cơ quan công an thu giữ 01 bịch ma túy đá, kích thước 3 x 3cm trong túi quần của N, đã niêm phong bên ngoài có chữ ký của Võ Thành N. Hội đồng xét xử thấy rằng, đây là vật dùng vào việc thực hiện tội phạm nên tịch thu tiêu hủy theo luật định.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Thành N phạm vào tội: "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Xử phạt:

Bị cáo Võ Thành N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Tuyên bố bắt tạm giam bị cáo tại phiên toà, ngay sau khi tuyên án để đảm bảo thi hành án, Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2018 đến ngày 21/5/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong chứa chất ma túy, có số hiệu 427/PC54-GĐMT (Vật chứng do Chi cục thi hành án thị xã LK đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/8/2018).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 23, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo N phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án : Bị cáo có mặt tại phiên tòa đư ợc quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐN;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐN;
- Thi hành án TXLK;
- VKSND TXLK;
- Bị cáo; Nhà tạm giữ CATXLK;
- Lưu HS, THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Thị Thu Trang